TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **865/**2024/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 12 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH,THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 859/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn";

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Quang M- sinh năm 1990

và chị Nguyễn Lê Thủy T- sinh năm 1992

Cùng ĐKNKTT: Số 1 ngách 515/81 phố H, phường V, Quận Ba Đình, Hà Nội

Cùng ở tại : Số 1 ngách 515/81 phố H, phường V, Quận Ba Đình, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Quang M và chị Nguyễn Lê Thủy T có tìm hiểu tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 02 tháng 8 năm 2016 tại Uỷ ban nhân dân phường V , quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (theo Giấy đăng ký kết hôn số 100/2016) đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1-*Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Quang M và chị Nguyễn Lê Thủy T thuận tình ly hôn.

2-*Về con chung*: Trong thời kỳ hôn nhân anh Nguyễn Quang M và chị Nguyễn Lê Thủy T có 02 con chung Nguyễn Ngọc An Nh sinh ngày 25 tháng 6 năm 2022 và Nguyễn Phúc Ng sinh ngày 05/12/2016 .Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị Nguyễn Lê Thủy T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh M đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 15 triệu đồng/ 1 tháng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi anh chị có sự thay đổi khác.Anh M có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3-*Về tài sản chung, nhà ở chung (động sản và bất động sản)* : Anh Nguyễn Quang M và chị Nguyễn Lê Thủy T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4-Về khoản nợ chung): Không có

5-Về lệ phí: Anh Nguyễn Quang M tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0030933 ngày 04 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

II. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Ba Đình;*
- *Chi cục THADS quận Ba Đình;*
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy